

**CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2006/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2006

**NGHỊ ĐỊNH****Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý cạnh tranh****CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Cạnh tranh ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 27 tháng 4 năm 1999;

Căn cứ Pháp lệnh về tự vệ trong nhập khẩu hàng hóa nước ngoài vào Việt Nam ngày 25 tháng 5 năm 2002;

Căn cứ Pháp lệnh về chống bán phá giá hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam ngày 29 tháng 4 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh về chống trợ cấp hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam ngày 20 tháng 8 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 29/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thương mại;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thương mại,

**NGHỊ ĐỊNH:****Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Cục Quản lý cạnh tranh là tổ chức trực thuộc Bộ Thương mại có chức năng giúp Bộ trưởng Bộ Thương mại thực hiện quản lý nhà nước về cạnh tranh, chống bán phá

giá, chống trợ cấp, áp dụng các biện pháp tự vệ đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; phối hợp với các doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng trong việc đối phó với các vụ kiện trong thương mại quốc tế liên quan đến bán phá giá, trợ cấp và áp dụng các biện pháp tự vệ.

Cục Quản lý cạnh tranh có tên giao dịch viết bằng tiếng Anh: Vietnam Competition Administration Department, viết tắt là VCAD.

2. Cục Quản lý cạnh tranh có tư cách pháp nhân, có con dấu hình Quốc huy, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, được sử dụng con dấu riêng để giao dịch theo quy định của pháp luật. Kinh phí hoạt động của Cục Quản lý cạnh tranh do ngân sách nhà nước cấp.

Trụ sở chính của Cục Quản lý cạnh tranh đặt tại thành phố Hà Nội và được mở các Văn phòng đại diện tại các tỉnh, thành phố khác.

Việc mở Văn phòng đại diện tại các tỉnh, thành phố khác do Bộ trưởng Bộ Thương mại quyết định.

## **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

Cục Quản lý cạnh tranh thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về cạnh tranh, chống bán phá giá, chống trợ cấp, áp dụng các biện pháp tự vệ đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Xây dựng và trình Bộ trưởng Bộ Thương mại các văn bản quy phạm pháp luật về cạnh tranh, chống bán phá giá, chống trợ cấp, áp dụng các biện pháp tự vệ đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật sau khi được ban hành.

2. Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá và tổng hợp tình hình thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án đã được phê duyệt về các lĩnh vực thuộc chức năng của cơ quan quản lý cạnh tranh.

3. Phát hiện và kiến nghị cơ quan có liên quan giải quyết theo thẩm quyền về những văn bản đã ban hành có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật cạnh tranh, chống bán phá giá, chống trợ cấp, áp dụng các biện pháp tự vệ đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

### **4. Về cạnh tranh:**

a) Thụ lý, tổ chức điều tra các vụ việc cạnh tranh liên quan đến hành vi hạn chế cạnh tranh để Hội đồng cạnh tranh xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức điều tra xử lý đối với các vụ việc cạnh tranh liên quan đến hành vi cạnh tranh không lành mạnh và các hành vi vi phạm pháp luật cạnh tranh khác theo quy định của pháp luật.

c) Thẩm định hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ theo các quy định của pháp luật đề trình Bộ trưởng Bộ Thương mại quyết định hoặc trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

d) Kiểm soát quá trình tập trung kinh tế.

đ) Xây dựng, quản lý hệ thống thông tin về các doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh thị trường, các doanh nghiệp độc quyền, về quy tắc cạnh tranh trong hiệp hội, về các trường hợp miễn trừ.

5. Về xử lý vụ việc chống bán phá giá, chống trợ cấp và áp dụng các biện pháp tự vệ đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về chống bán phá giá, chống trợ cấp và áp dụng các biện pháp tự vệ đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam.

b) Thu lý, tổ chức điều tra việc nhập khẩu hàng hóa nước ngoài vào Việt Nam để đề xuất áp dụng các biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ theo quy định của pháp luật.

c) Kiến nghị Bộ trưởng Bộ Thương mại ra quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp tạm thời và quyết định áp dụng các biện pháp tự vệ tạm thời theo quy định của pháp luật.

d) Báo cáo kết quả điều tra lên Hội đồng xử lý vụ việc chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ xem xét, trình Bộ trưởng Bộ Thương mại ra quyết định áp dụng hoặc không áp dụng các biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn thực hiện, rà soát việc chấp hành các quyết định áp dụng các biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ.

6. Phối hợp với các doanh nghiệp, Hiệp hội ngành hàng trong việc đối phó với các vụ kiện chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ của nước ngoài đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam.

7. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

0699241  
LawSoft  
Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com

8. Hợp tác quốc tế trong việc xây dựng và thực thi pháp luật cạnh tranh, chống bán phá giá, chống trợ cấp, áp dụng các biện pháp tự vệ và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

9. Yêu cầu các tổ chức, cá nhân liên quan cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; được sử dụng tư vấn trong và ngoài nước trong trường hợp cần thiết theo yêu cầu của công việc theo quy định của pháp luật.

10. Áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành chính, các hình thức xử phạt vi phạm hành chính và các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định của pháp luật.

11. Tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật và các chính sách có liên quan đến các lĩnh vực cạnh tranh, chống bán phá giá, chống trợ cấp, áp dụng các biện pháp tự vệ đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

12. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý cạnh tranh, chống bán phá giá, chống trợ cấp, áp dụng các biện pháp tự vệ và bảo vệ người tiêu dùng.

13. Quản lý tổ chức, đội ngũ công chức, viên chức, tài sản, tài chính được giao theo các quy định và sự phân cấp của nhà nước.

14. Tổ chức, xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý và cung cấp thông tin cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật về cạnh tranh.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Thương mại giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Bộ máy giúp việc Cục trưởng Cục Quản lý cạnh tranh:

- Ban Điều tra vụ việc hạn chế cạnh tranh.
- Ban Giám sát và quản lý cạnh tranh.
- Ban Điều tra và xử lý các hành vi cạnh tranh không lành mạnh.
- Ban Bảo vệ người tiêu dùng.
- Ban Xử lý chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ.
- Ban Hợp tác quốc tế.
- Văn phòng.

2. Các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Cục Quản lý cạnh tranh:

- Trung tâm thông tin.

- Trung tâm đào tạo điều tra viên.

3. Các đơn vị khác trực thuộc Cục Quản lý cạnh tranh, bao gồm:

- Văn phòng đại diện của Cục Quản lý cạnh tranh tại Đà Nẵng.

- Văn phòng đại diện của Cục Quản lý cạnh tranh tại thành phố Hồ Chí Minh.

Việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy cụ thể của các đơn vị thuộc Cục Quản lý cạnh tranh thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Thương mại.

Các Văn phòng đại diện của Cục Quản lý cạnh tranh có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Lãnh đạo Cục**

Cục Quản lý cạnh tranh có Cục trưởng và một số Phó Cục trưởng. Cục trưởng Cục Quản lý cạnh tranh do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thương mại. Cục trưởng Cục Quản lý cạnh tranh chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Thương mại về toàn bộ hoạt động của Cục Quản lý cạnh tranh.

Các Phó Cục trưởng, lãnh đạo Văn phòng đại diện của Cục do Bộ trưởng Bộ Thương mại bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý cạnh tranh và chịu trách nhiệm trước Cục trưởng về lĩnh vực công tác được phân công.

#### **Điều 5. Biên chế**

Biên chế của Cục Quản lý cạnh tranh do Bộ trưởng Bộ Thương mại quyết định trong tổng số biên chế của Bộ Thương mại.

#### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định trước đây trái với Nghị định này đều bị bãi bỏ.

#### **Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

Bộ trưởng Bộ Thương mại, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Cục trưởng Cục Quản lý cạnh tranh chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

**TM. CHÍNH PHỦ**  
**THỦ TƯỚNG**

**Phan Văn Khải**